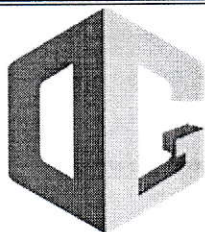


TRƯỜNG GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ TRƯỜNG GIANG
*Tầng 5 toà nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung,
quận Hà Đông, TP Hà Nội*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Hà Nội, tháng 07/2020



TRƯỜNG GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ TRƯỜNG GIANG
*Tầng 5 toà nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung,
quận Hà Đông, TP Hà Nội*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Hà Nội, tháng 07/2020

MỤC LỤC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông	3
II. Hoạt động của Hội đồng quản trị	3
Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)	3
Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:	4
Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT :	4
Các Biên bản họp Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị	4
III. Ban kiểm soát	5
1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)	5
2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông :	5
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:	5
IV. Đào tạo về quản trị công ty :	6
V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty	6
VI. Giao dịch cổ phiếu người nội bộ và người liên quan của người nội bộ :	6
VII. Các vấn đề cần lưu ý khác :	6
PHỤ LỤC SỐ 01	7
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY	7
I. Cổ đông nội bộ:	7
II.1. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:	8
II.2. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:	13
II.3. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát: .	13
II.4. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:	15
PHỤ LỤC SỐ 02	17
DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY	17
PHỤ LỤC SỐ 03	18
DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC	18

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở GDCK Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần xây dựng và Đầu tư Trường Giang**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5 tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024.66625372 Email: truonggiang2012.group@gmail.com
- Vốn điều lệ: 272.999.900.000 đồng (Hai trăm bảy mươi hai tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn./.)
- Mã chứng khoán: TGG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

TT	Số Nghị quyết/Quyết Định	Ngày tháng	Nội dung chính
1	01/2020/TG/BB-ĐHĐCĐ	29/04/2020	Biên bản họp ĐHCD thường niên năm 2020
2	01/2020/TG/NQ-ĐHĐCĐ	29/04/2020	Nghị quyết họp ĐHCD thường niên năm 2020

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm, miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Cảnh Dinh	Chủ tịch HĐQT	15/05/2018	04/04	100%	Không
2	Phùng Văn Xuân	Ủy viên HĐQT	10/04/2019	04/04	100%	Không

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm, miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ họp	Lý do không tham dự
3	Nguyễn Thị Mai Hương	Ủy viên HĐQT	22/08/2019	04/04	100%	Không

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện và đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, triển khai Dự án đầu tư đúng tiến độ.
- HĐQT kết hợp các nội dung chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh, hoạt động của Dự án đầu tư trong các cuộc họp chủ trương nghị quyết để kịp thời triển khai kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thường niên thông qua.
- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định hiện hành.
- HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền và giao Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng triển khai thực hiện theo quy định.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT :

HĐQT không thành lập các tiểu ban

Các Biên bản họp Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính
1.	01/2020/TG/NQ-HĐQT	10/03/2020	NQ họp HĐQT chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020
2.	1003/2020/HĐQT-TGG	10/03/2020	Biên bản họp HĐQT chốt danh sách cổ đông tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020
3.	02/2020/NQ-HĐQT-TG	20/03/2020	NQ họp HĐQT thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty CP đầu tư hạ tầng công nghiệp Hòa Sơn
4.	2003/2020/HĐQT-TG	20/03/2020	Biên bản họp HĐQT về ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP đầu tư hạ tầng công nghiệp Hòa Sơn
5.	03/2020/HĐQT-TG	06/04/2020	NQ họp HĐQT thông báo tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2020

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính
6.	0604/2020/HĐQT-TG	06/04/2020	Biên bản họp HĐQT thông báo tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2020
7.	04/TGG/NQ-HĐQT/2020	08/06/2020	NQ họp HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020
8.	0806/TGG/BB-HĐQT/2020	08/06/2020	Biên bản họp HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm, miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ họp	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Đông	Trưởng BKS	10/04/2019	1/1	100%	Không
2	Ông Nguyễn Thủy Chung	KS viên	17/08/2018	1/1	100%	Không
3	Bà Nguyễn Thị Thu	KS viên	10/04/2019	1/1	100%	Không

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông :

BKS Công ty tham gia giám sát hoạt động của Công ty trên cơ sở nội dung báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc về tình hình tài chính Công ty, xem xét việc thực hiện kế hoạch Sản xuất kinh doanh đã được Đại hội cổ đông thường niên thông qua, xem xét việc điều hành của HĐQT đối với thực hiện các Dự án mà Công ty làm chủ đầu tư theo tiến độ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS Công ty phối hợp hoạt động với HĐQT Công ty trên cơ sở xem xét tính phù hợp của các nghị quyết, quyết định, biên bản họp HĐQT gắn với hoạt động của Công ty và phù hợp với điều lệ Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty :

Không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Xem phụ lục 1)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Xem phụ lục 2)
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác (Xem phụ lục 3)
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
 - 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ .

VI. Giao dịch cổ phiếu người nội bộ và người liên quan của người nội bộ :

Không

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác :

Không

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT;
- Website Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN CẨM DINH

PHỤ LỤC SỐ 01

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

I. Cổ đông nội bộ:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Cảnh Đình	-	Chủ tịch HĐQT	Nam	P3, Tầng 36 tòa nhà SME Hoàng Gia, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	CCCD	001074004736	04/03/2019	Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC	15/05/2018	-	
2	Phùng Văn Xuân	-	Ủy viên HĐQT	Nam	số 4 ngách 80/7 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	CCCD	001056010868	05/01/2019	Cục CS QLHC về TTXH	10/04/2019	-	
3	Nguyễn Thị Mai Hương		Ủy viên HĐQT	Nữ	Do Hạ, Tiền Phong, Mê Linh, TP Hà Nội	CMND	013560353	28/06/2013	CA TP Hà Nội	22/08/2019	-	

1	Phùng Văn Xuân	-	TGD	Nam	Số 4 ngách 80/7 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	CCCD	001056010868	05/01/2019	Cục CS QLHC về TTXH	19/04/2019	-	
---	----------------	---	-----	-----	--	------	--------------	------------	---------------------	------------	---	--

1	Nguyễn Thị Đông		Trưởng BKS	Nữ	Xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội	CMND	017086545	18/06/2009	Hà Nội	10/04/2019		
---	-----------------	--	------------	----	--	------	-----------	------------	--------	------------	--	--

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2	Nguyễn Thị Thu		Thành viên BKS	Nữ	Yên Bắc, Duy Tiên, Hà Nam	CMND	168501254	24/04/2014	Hà Nam	10/04/2019		
3	Nguyễn Thủy Chung	-	Thành viên BKS	Nam	Thôn Mang Thượng, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	CMND	168065160	26/02/2011	CA Hà Nam	17/08/2018		

1	Nguyễn Thị Hoa	Kế toán trưởng	Nữ	Số nhà 61 - tổ 8 - Đa sỹ - Kiến Hưng - Hà Đông - Hà Nội	CMND	001179001198	01/04/2014	TP Hà Nội	22/08/2019			
---	----------------	----------------	----	---	------	--------------	------------	-----------	------------	--	--	--

II. Những người có liên quan:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
II.1. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:												
1	Nguyễn Cảnh Đình	-	Chủ tịch HĐQT	Nam	P3, Tầng 36 tòa nhà SME Hoàng Gia, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	CCCD	001074004736	04/03/2019	Cục CS ĐKQLCT và DLQG/VC	-	-	Việt Nam
1.1	Nguyễn Văn Sinh	-	Bố	Nam	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	CMND	110045791	19/03/2009	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
1.2	Hoàng Thị Hời	-	Mẹ	Nữ	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	CMND	11487955	19/03/2009	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
1.3	Nguyễn Thị Thanh Nga	-	Vợ	Nữ	Hòa Lạc, Bình Yên, Thạch Thất, Hà Nội	CMND	001179005486	12/05/2015	Cục CS ĐKQLCT và DLQGVDC	-	-	Việt Nam
1.4	Nguyễn Ngọc Trường	-	Con đẻ	Nam	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	CMND	001200016627	02/10/2015	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	-	-	Việt Nam
1.5	Nguyễn Kim Giang	-	Con đẻ	Nữ	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	CCCD	001302029864	02/01/2019	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	-	-	Việt Nam
1.6	Nguyễn Kim Yến	-	Con đẻ	Nữ	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	-	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
1.7	Nguyễn Bạch Vân	-	Con đẻ	Nữ	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	-	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
1.8	Nguyễn Vân Dương	-	Em trai	Nam	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	CMND	111392700	29/03/2005	CA Hà Tây	-	-	Việt Nam
1.9	Nguyễn Vân Diễn	-	Em trai	Nam	Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	CMND	111491550	05/04/2010	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
1.10	Nguyễn Thị Dung	-	Em gái	Nữ	Đồng Táng, Đồng Trúc, Thạch Thất, TP Hà Nội	CMND	111846399	07/08/2013	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
1.11	Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia	-	Chủ tịch HĐQT	-	Đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0303000989	02/01/2008	Sở KH & ĐT Hà Nội	-	-	Việt Nam
2	Phùng Văn Xuân	-	Thành Viên HĐQT	Nam	Số 4 ngách 80/7 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	CMND	001056010868	05/01/2019	TP Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.1	Đinh Thị Tố Minh	-	Vợ	Nữ	Số 4 ngách 80/7 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	CMND	111439471	17/06/2010	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.2	Phùng Thanh Đức	-	Con đẻ	Nam	Số 4 ngách 80/7 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	Còn nhỏ	013434858	24/06/2011	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.3	Phùng Vũ Minh Châu	-	Con đẻ	Nữ	Số 4 ngách 80/7 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	CMND	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
2.4	Phùng Đức Tín	-	Anh trai	Nam	Khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội	CMND	011146113	04/08/2009	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
2.5	Phùng Thị Nhận	-	Chị gái	Nữ	Bạch Thạch, Hòa Thạch, Quốc Oai, Hà Nội	CMND	112375354	02/02/2007	CA Hà Tây	-	-	Việt Nam
2.6	Phùng Đức Thắng	-	Em trai	Nam	Số 27 tổ 1 Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội	CMND	111193081	16/10/2012	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.7	Phùng Thị Nhậm	-	Em gái	Nữ	Đội 3, Phú Cát, xã Phú Cát, Quốc Oai, Hà Nội	CMND	110204818	12/11/2007	CA Hà Tây	-	-	Việt Nam
2.8	Phùng Thị Tám	-	Em gái	Nữ	Đội 6, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, Hà Nội	CMND	111435236	16/01/2010	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.9	Công ty CP phát triển nông nghiệp Đồng Nam Á	-	-	-	Tầng 5 tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội	ĐKKD	0108540265	07/12/2018	Sở KH-ĐT Hà Nội	-	-	Việt Nam
3	Nguyễn Thị Mai Hương	-	Ủy viên HĐQT	Nữ	Do Hạ, Tiên Phong, Mê Linh, TP Hà Nội		013560353	28/06/2013	CA TP Hà Nội	-	-	Việt Nam
3.1	Ngô Văn Phương	-	Chồng	Nam	Xóm Trần Phú, xã La Phủ, huyện Hoài Đức, Hà Nội	-	001076005541	29/05/2015	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
3.2	Ngô Văn Hải	-	Con	Nam	Xóm Trần Phú, xã La Phủ, huyện Hoài Đức, Hà Nội	-	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
3.3	Ngô Văn Vũ	-	Con	Nam	Xóm Trần Phú, xã La Phủ, huyện Hoài Đức, Hà Nội	-	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
3.4	Ngô Văn Hoàng Việt	-	Con	Nam	Xóm Trần Phú, xã La Phủ, huyện Hoài Đức, Hà Nội	-	001098009177	05/10/2015	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	-	-	Việt Nam
3.5	Ngô Hương Anh	-	Con	Nữ	Xóm Trần Phú, xã La Phủ, huyện Hoài Đức, Hà Nội	-	001300011510	22/05/2015	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	-	-	Việt Nam
3.6	Nguyễn Văn Tự	-	Bố	Nam	Do Hạ, Tiền Phong, Mê Linh, TP Hà Nội	-	001069004662	21/09/2015	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
3.7	Đỗ Thị Thu	-	Mẹ	Nữ	Do Hạ, Tiền Phong, Mê Linh, TP Hà Nội	-	013560352	03/04/2012	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam
3.8	Nguyễn Hải Sơn	-	Em	Nam	Do Hạ, Tiền Phong, Mê Linh, TP Hà Nội	-	001097012283	20/01/2016	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
II.2. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:												
1	Phùng Văn Xuân	-	Thành Viên HĐQT	Nam	Số 4 ngách 80/7 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	CMND	001056010868	05/01/2019	TP Hà Nội	-	-	Việt Nam
(Xem mục 2 của I.1)												
II.3. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:												
1	Nguyễn Thủy Chung	-	Thành viên BKS	Nam	Thôn Mang Thượng, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	CMND	168065160	26/02/2011	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam
1.1	Nguyễn Như Loan	-	Bố đẻ	Nam	Thôn Mang Thượng, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	CMND	168432094	13/10/2009	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam
1.2	Lê Thị Minh	-	Mẹ đẻ	Nữ	Thôn Mang Thượng, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	CMND	168432693	13/10/2009	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam
1.3	Nguyễn Thị Hương	-	Chị gái	Nữ	Thôn Quan Nha, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	CMND	168486715	25/09/2010	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam
1.4	Nguyễn Thị Như Hoa	-	Chị gái	Nữ	Xã Kim Lương, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	CMND	168009125	08/01/2013	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam
1.5	Nguyễn Thị Như Ngọc	-	Em gái	Nữ	Tổ 3, K6, Thanh Sơn, Ưông Bí, Quảng Ninh	CMND	035191000786	22/09/2016	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	-	-	Việt Nam
1.6	Nguyễn Thị Bích Hạnh	-	Vợ	Nữ	Thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	CMND	060727604	19/03/2015	CA Yên Bái	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
2	Nguyễn Thị Đông	-	Trưởng BKS	Nữ	Phú Nghĩa, Chương Mỹ, Hà Nội	CMND	017086545	18/06/2009	Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.1	Nguyễn Đình Tường	-	Bố	Nam	Nghĩa Hảo, Phú Nghĩa, Chương Mỹ, Hà Nội	CMND	111428367	17/07/2012	Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.2	Nguyễn Thị Nguyên	-	Mẹ	Nữ	Nghĩa Hảo, Phú Nghĩa, Chương Mỹ, Hà Nội	CMND	011387656	17/07/2012	Hà Nội	-	-	Việt Nam
2.3	Đỗ Quốc Trị	-	Chồng	Nam	Ngọc Giả, Ngọc Hoà, Chương Mỹ, Hà Nội	CMND	111957078	04/04/2007	Hà Tây	-	-	Việt Nam
2.4	Đỗ Khánh Linh	-	Con	Nữ	Ngọc Giả, Ngọc Hoà, Chương Mỹ, Hà Nội	-	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
2.5	Nguyễn Đình Dũng	-	Em trai	Nam	Nghĩa Hảo, Phú Nghĩa, Chương Mỹ, Hà Nội	CMND	017397921	17/07/2012	Hà Nội	-	-	Việt Nam
3	Nguyễn Thị Thu	-	Thành viên BKS	Nữ	Yên Bắc, Duy Tiên, Hà Nam	CMND	168501254	24/04/2014	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam
3.1	Nguyễn Văn Thế	-	Bố	Nam	Yên Bắc, Duy Tiên, Hà Nam	CMND	168066822	-	--	-	-	Việt Nam
3.2	Bùi Thị Thực	-	Mẹ	Nữ	Yên Bắc, Duy Tiên, Hà Nam	CMND	161165179	-	-	-	-	Việt Nam
3.3	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	-	Chị gái	Nữ	Yên Bắc, Duy Tiên, Hà Nam	CMND	168347354	12/08/2010	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam
3.4	Nguyễn Ngọc Thạch	-	Em gái	Nữ	Yên Bắc, Duy Tiên, Hà Nam	CMND	168585815	01/01/2014	CA Hà Nam	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
II.4. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:												
I	Nguyễn Thị Hoa	-	Kế toán trưởng	Nữ	Số nhà 61 - tổ 8 - Đa sỹ - Kiến Hưng - Hà Đông - Hà Nội		001179001198	01/04/2014	TP Hà Nội	-	-	Việt Nam
1.1	Đặng Trần Đức	-	Chồng	Nam	Số nhà 61 - tổ 8 - Đa sỹ - Kiến Hưng - Hà Đông - Hà Nội	CMND	111226006	7/3/2007	CA Hà Nội	CA Hà Nội		Việt Nam
1.2	Đặng Châu Giang	-	Con	Nữ	Số nhà 61 - tổ 8 - Đa sỹ - Kiến Hưng - Hà Đông - Hà Nội	-	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
1.3	Đặng Minh Sơn	-	Con	Nam	Số nhà 61 - tổ 8 - Đa sỹ - Kiến Hưng - Hà Đông - Hà Nội	-	Còn nhỏ	-	-	-	-	Việt Nam
1.4	Nguyễn Thị Linh	-	Mẹ	Nữ	Cao Thắng, Yết Kiêu, Hà Đông, Hà Nội	-	-	-	-	-	-	Việt Nam
1.5	Nguyễn Huy Xôi	-	Bố	Nam	Cao Thắng, Yết Kiêu, Hà Đông, Hà Nội	-	-	-	-	-	-	Việt Nam
1.6	Nguyễn Thị Thanh Hương	-	Chị gái	Nữ	Cao Thắng, Yết Kiêu, Hà Đông, Hà Nội	CMND	111421424	21/03/2012	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
1.7	Nguyễn Thúy Nhưng	-	Em gái	Nữ	Cao Thắng, Yết Kiêu, Hà Đông, Hà Nội	CMND	00118501 7436	14/04/2017	CA Hà Nội	-	-	Việt Nam

PHỤ LỤC SỐ 02

DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Giao dịch với các bên có liên quan:

ST T	Tên cá nhân/tổ chức	Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết	Số lượng tỷ lệ nắm giữ CP sau GD	Ghi chú

PHỤ LỤC SỐ 03

DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

ST T	Tên cá nhân/tổ chức	Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết	Số lượng tỷ lệ nắm giữ CP sau GD	Ghi chú
1	Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng công nghiệp Hòa Sơn		Thôn Bử Trám, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	5400510935	06/09/2019	Sở KH & ĐT tỉnh Hòa Bình	2020	Thực hiện HĐ đã ký năm 2020	0	Thực hiện HĐ thoái vốn